

Số: 01/KL-TTr

Lộc Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2024

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh đối với Trường Tiểu học Minh Khai

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTr ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Chánh Thanh tra huyện Lộc Bình về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh đối với Trường Tiểu học Minh Khai; Quyết định số 09/QĐ-TTr ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chánh Thanh tra huyện về việc gia hạn thời gian thanh tra; từ ngày 17/01/2024 đến ngày 26/3/2024, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp đối với trường Tiểu học Minh Khai.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTTr ngày 03/4/2024 của Đoàn Thanh tra và giải trình của Trường Tiểu học Minh Khai, Chánh Thanh tra kết luận việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh đối với Trường Tiểu học Minh Khai như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường Tiểu học Minh Khai (Sau đây gọi tắt là Trường) là đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình, được phân công tuyển sinh và quản lý học sinh của 05 khu dân cư thuộc địa bàn thị trấn Lộc Bình (khu Minh Khai, khu Pò Mực, khu Phiêng Quăn, khu Lao Động và khu Bờ Sông). Tại thời điểm thanh tra, trường có 26 viên chức trong biên chế (cụ thể: 01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng, 21 giáo viên, 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên y tế, 01 nhân viên thư viện), 03 hợp đồng lao động (02 hợp đồng bảo vệ, 01 hợp đồng giáo viên). Tại thời điểm thanh tra trường có 15 lớp với 373 học sinh. Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày là 100%; tỷ lệ học sinh ăn bán trú là 93,8%.

Tổng số kinh phí của đơn vị được cấp để quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách thực hiện qua các năm cụ thể như sau:

Năm	Dự toán được giao trong năm (đ)	Kinh phí đã sử dụng (đ)	Dự toán còn lại (đ)	Ghi chú
I. Kinh phí thường xuyên				
2022	3.837.079.000	3.837.079.000	0	
2023	4.384.584.877	3.927.178.000	457.406.877	
II. Kinh phí không thường xuyên				

2022	0	0	0	
2023	362.289.000	362.289.000	0	

Năm học 2021 – 2022; 2022 – 2023; 2023 - 2024 nhà trường tổ chức thu các khoản xã hội hóa, thu hộ, chi hộ với tổng số tiền là 4.166.205.500 đồng (đ) (trong đó năm học 2021 – 2022 là 1.201.723.000 đ; năm học 2022 - 2023 là 1.666.669.000 đ, năm học 2023 - 2024 là 1.297.813.500 đ), gồm các loại quỹ: Tiền dạy học tăng thời lượng học 2 buổi/ngày; tiền trông học sinh buổi trưa; tiền học sinh ăn bán trú; tiền thuê nhân viên nấu ăn; tiền nước uống; tiền vệ sinh; tiền vật dụng bán trú; tiền vật phẩm thi kiểm tra; tiền điện, nước sinh hoạt.

II. KẾT QUẢ THANH TRA VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH, TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN HUY ĐỘNG ĐÓNG GÓP

1. Việc quản lý và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước

Trong thời kỳ thanh tra, cơ bản trường đã chấp hành nghiêm túc các quy định về lập dự toán, quyết toán sử dụng nguồn ngân sách nhà nước theo quy định, việc chi trả lương, các khoản phụ cấp và trích nộp các khoản bảo hiểm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường tương đối đầy đủ, kịp thời; hàng năm trường ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện theo nội dung quy chế đã ban hành; tuy nhiên còn một số tồn tại, hạn chế, như sau:

- Việc thanh toán thêm giờ: Qua thanh tra, nhận thấy Trường lập một số chứng từ chi tiền thêm giờ tháng 01, 02, 3, 4, 5 năm 2022 còn sơ sài, thiếu chữ ký của các thành phần như: người chấm công, Hiệu trưởng; Giấy báo thêm giờ của một số cá nhân thiếu chữ ký của người báo thêm giờ, xác nhận của bộ phận có người làm thêm giờ, xác nhận của thủ trưởng đơn vị, số giờ liệt kê từng ngày không khớp với số tổng của cả tháng. Ngoài ra tại Giấy báo thêm giờ ngày 28/2/2022 của bà Lâm Hồng Hảo, kế toán có ghi nội dung làm thêm giờ là trực 03 ngày Tết là 01/02/2022; 02/02/2022; 03/02/2022, mỗi ngày 04 giờ, mức lương 61.632 đồng/giờ, tổng số tiền thanh toán 03 ngày là 739.584 đồng. Tuy nhiên căn cứ văn bản Thông báo Lịch trực tết năm 2022, bà Lâm Hồng Hảo không được phân công trực tết, do đó việc Trường tiểu học Minh Khai thanh toán tiền trực tết cho bà Lâm Hồng Hảo với số tiền là **739.584 đồng** là chưa đảm bảo.

Qua thanh tra, nhận thấy việc làm thêm giờ của các cá nhân là thực tế, việc lập một số chứng từ thêm giờ còn sơ sài, thiếu xác nhận của một số thành phần do quá trình lập chứng từ sơ xuất không kiểm tra kỹ dẫn đến còn sai sót, Trường Tiểu học Minh Khai cần nghiêm túc rút kinh nghiệm trong những năm tiếp theo. Đối với nội dung thanh toán tiền trực tết cho bà Lâm Hồng Hảo với số tiền **739.584 đồng** chưa đảm bảo, cần phải thu hồi nộp ngân sách nhà nước, đồng thời yêu cầu Trường Tiểu học Minh Khai nghiêm túc chấn chỉnh rút kinh nghiệm.

- Việc thanh toán tiền kinh phí công đoàn: tại Điều 5 Nghị định số 191/2013/NĐ-CP, ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính Công đoàn quy định mức đóng và căn cứ đóng kinh phí công đoàn: "*Mức đóng bằng*

2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động. Quỹ tiền lương này là tổng mức tiền lương của những người lao động thuộc đối tượng phải đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội".

Các tháng 12 năm 2022 và tháng 01/2023 bà La Thị Huyền được bố trí nghỉ ốm, không chi trả lương, không đóng bảo hiểm xã hội, tuy nhiên tại bảng thanh toán công phí công đoàn tháng 12/2022; tháng 01/2023 (*danh sách ghi thành tháng 01/2021*), Trường vẫn trích nộp 2% kinh phí công đoàn cho bà La Thị Huyền với số tiền **142.790 đồng/tháng x 2 tháng = 285.580 đồng** là chưa đảm bảo theo quy định. Qua xác minh hiện nay bà La Thị Huyền đã nghỉ việc do đó không thực hiện chuyển phần kinh phí công đoàn 02 tháng trên sang các tháng sau. Như vậy đối với số tiền **285.580 đồng** thanh toán sai quy định cần phải thu hồi nộp ngân sách nhà nước, đồng thời yêu cầu Trường Tiểu học Minh Khai nghiêm túc chấn chỉnh rút kinh nghiệm.

2. Việc tổ chức thu, quản lý, sử dụng các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí

2.1 Năm học 2021 - 2022

Năm học 2021 - 2022 nhà trường có tổ chức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí với tổng số tiền là **1.201.723.000** đồng, trong đó:

STT	Nội dung	Số tiền thu	Số tiền chi	Tồn quỹ
1	Tiền nước uống	33.480.000	33.480.000	0
2	Tiền vệ sinh	103.950.000	103.950.000	0
3	Tiền mua sắm vật dụng bán trú	33.990.000	33.990.000	0
4	Tiền phục vụ nấu ăn bán trú	150.150.000	150.150.000	0
5	Tiền vật phẩm phục vụ thi	26.685.000	26.685.000	0
6	Tiền điện, nước	23.100.000	15.763.534	7.336.466 (Số quỹ tiền mặt ghi 7.336.366)
7	Tiền trông học sinh bán trú	207.900.000	207.900.000	0
8	Tiền học 2 buổi/ngày	131.520.000	131.520.000	0
9	Tiền ăn bán trú	490.948.000	490.948.000	0
	Tổng	1.201.723.000	1.194.386.534	7.336.466

Qua kiểm tra Trường đã tổ chức thu các khoản thu theo thỏa thuận, tự nguyện theo đúng chỉ đạo của cấp trên tại các văn bản như: Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về Quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Hướng dẫn số 2436/HD-SGDĐT ngày

17/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn về việc hướng dẫn thực hiện mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Công văn số 2374/SGDĐT-TCKH ngày 12/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong năm học 2021 - 2022; Công văn số 328/CV-PGD&ĐT ngày 09/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện mức chi các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2021 - 2022. Tuy nhiên đối với tiền điện nước còn một số hạn chế sau:

Qua kiểm tra Sổ quỹ tiền mặt năm học 2021 - 2022 lập ngày 08/6/2022 nhận thấy tiền điện, nước còn tồn của năm học này là 7.336.466 đồng, tuy nhiên sau khi hết năm học trường không trả lại cho cha mẹ học sinh, không có thỏa thuận với cha, mẹ học sinh nhưng vẫn tiếp tục sử dụng cho năm học 2022 - 2023 là trái với quy định tại Khoản 1, Khoản 3, Điều 2, Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lạng Sơn quy định về nguyên tắc chung khi thu, chi các khoản thu theo thỏa thuận và tự nguyện: “1. Thực hiện thu đúng, thu đủ chi, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; ...3. Hạch toán riêng từng khoản thu trên hệ thống sổ sách kế toán và được tổng hợp báo cáo quyết toán thu chi hằng năm, không được điều chuyển từ khoản thu này sang khoản thu khác. Đối với các khoản thu dựa trên dự toán, cuối năm học nếu chi không hết phải trả lại cho cha mẹ học sinh”.

Qua thanh tra, nhận thấy số tiền 7.336.466 đồng đã được trường chuyển sang năm học 2022-2023 để quản lý và sử dụng. Đối với nội dung này yêu cầu Trường Tiểu học Minh Khai nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

2.2 Năm học 2022 – 2023

2.2.1 Đối với các khoản thu theo Nghị quyết 10/2021/NQ-HĐND ngày 10/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Trong năm học, đơn vị thỏa thuận với cha mẹ học sinh thu các khoản thu theo thỏa thuận và tự nguyện gồm các khoản tiền: Tiền dạy học tăng thời lượng học 2 buổi/ngày; tiền trông học sinh buổi trưa; tiền học sinh ăn bán trú; tiền thuê nhân viên nấu ăn; tiền nước uống; tiền vệ sinh; tiền vật dụng bán trú; tiền vật phẩm thi kiểm tra; tiền điện, nước sinh hoạt, tổng số tiền là **1.666.669.000 đ**, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền thu	Số tiền chi	Tồn quỹ
I	Các khoản thu dịch vụ	1.446.254.000	1.446.254.000	
1	Tiền dạy học tăng thời lượng học 2 buổi/ngày	133.760.000	133.760.000	
2	Tiền trông học sinh buổi trưa	283.600.000	283.600.000	
3	Tiền học sinh ăn bán trú	829.954.000	829.954.000	
4	Tiền thuê nhân viên nấu ăn	198.940.000	198.940.000	
II	Các khoản thu hỗ trợ hoạt động giáo dục	220.415.000	211.926.337	15.961.663

1	Tiền nước uống	34.200.000	34.200.000	
2	Tiền vệ sinh	106.875.000	106.875.000	
3	Tiền đồ dùng bán trú	27.090.000	27.090.000	
4	Tiền vật phẩm thi kiểm tra	28.500.000	28.500.000	
5	Tiền điện nước sinh hoạt			
5.1	Năm trước chuyển sang	0		7.473.000
5.2	Thu năm học 2022 - 2023	23.750.000		31.223.000
5.3	Chi năm học 2022 - 2023		15.261.337	15.961.663
	Tổng cộng	1.666.669.000	1.658.180.337	15.961.663

Qua kiểm tra Trường đã tổ chức thu các khoản thu dịch vụ, phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đúng quy định tại Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Hướng dẫn số 2436/HD-SGDĐT ngày 17/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn về việc hướng dẫn thực hiện mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Công văn số 399/CV-PGD&ĐT ngày 12/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Lộc Bình về việc thực hiện các khoản thu trong năm học 2022 - 2023; Hướng dẫn số 04/HD-PGDĐT của phòng giáo dục và Đào tạo Lộc Bình hướng dẫn thực hiện mức thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí năm học 2022 - 2023; Công văn số 415/PGDĐT-KT ngày 19/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của cơ sở giáo dục công lập năm học 2022 - 2023. Tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế sau:

- Biên bản họp phụ huynh ngày 24/9/2022 của lớp 4A2, danh sách chi tiền trông buổi trưa kèm theo của tất cả 16 học sinh trong lớp với tổng số tiền 6.400.000 đồng và danh sách kèm chi tiền tăng thời lượng học 2 buổi của tất cả 25 học sinh trong lớp với tổng số tiền 3.200.000 đồng đều chưa cho phụ huynh ký tên.

- Đơn vị triển khai cho học sinh ăn bán trú, thực hiện kiểm tra ba bước và lưu mẫu thức ăn theo quy định tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống”, theo đó đã kiểm tra, ghi chép và lưu giữ tài liệu, tuy nhiên qua kiểm tra cho thấy việc ghi chép thông tin tại “Bước 2. Kiểm tra khi chế biến thức ăn” chưa đảm bảo quy định, cụ thể đã ghi các thông tin theo Phụ lục 1 - Mẫu số 02 tuy nhiên không ghi tên người thực hiện kiểm tra là thực hiện chưa đúng quy định.

- *Đối với tiền điện nước:* Qua kiểm tra Sổ quỹ tiền mặt năm học 2021 - 2022 lập ngày 08/6/2022 nhận thấy tiền điện, nước còn tồn của năm học này là 7.336.466 đồng, tuy nhiên năm học 2022 - 2023 trường thống kê năm học 2021 - 2022 tồn 7.473.000 đồng là chưa đồng nhất. Đồng thời hết năm học 2022 - 2023 còn tồn 15.961.663 đồng tiền điện nước, tuy nhiên Trường không thực hiện trả lại cho cha mẹ học sinh mà chuyển sang để sử dụng trong năm học 2023 - 2024 là trái với quy

định tại Khoản 1, Khoản 3, Điều 2, Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lạng Sơn quy định về nguyên tắc chung khi thu, chi các khoản thu theo thỏa thuận và tự nguyện: “1. *Thực hiện thu đúng, thu đủ chi, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; ...3. Hạch toán riêng từng khoản thu trên hệ thống sổ sách kế toán và được tổng hợp báo cáo quyết toán thu chi hằng năm, không được điều chuyển từ khoản thu này sang khoản thu khác. Đối với các khoản thu dựa trên dự toán, cuối năm học nếu chi không hết phải trả lại cho cha mẹ học sinh*”.

Qua thanh tra, nhận thấy tiền điện nước còn tồn năm học 2022-2023 không được Trường thông qua và xin ý kiến của phụ huynh học sinh, tuy nhiên qua kiểm tra số tiền 15.961.633 đồng đã được trường chuyển sang năm học 2023 - 2024 để quản lý và sử dụng. Đối với nội dung này yêu cầu trường nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đồng thời cần lập dự toán các năm đảm bảo sát với thực tế.

- Các Hợp đồng lao động thuê nhân viên nấu ăn số: 136/HĐLD ngày 01/9/2022 giữa Trường và bà Hoàng Thị Viên; Hợp đồng số 137/HĐLD ngày 01/9/2022 giữa Trường và bà Hoàng Thị Quyết; Hợp đồng số 139/HĐLD ngày 01/9/2022 giữa Trường và ông Vi Văn Quang; Hợp đồng số 140/HĐLD ngày 01/9/2022 giữa Trường và ông Triệu Văn Quyền; Hợp đồng số 138/HĐLD ngày 06/9/2022 giữa Trường và bà Nguyễn Hồng Liên ghi căn cứ pháp lý và viện dẫn các quy định của Bộ Luật Lao động năm 2012; Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ Luật lao động; Nghị định số 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, tuy nhiên các văn bản trên đều đã hết hiệu lực trước thời điểm các bên ký kết hợp đồng lao động.

2.2.2 Đối với khoản thu học phí Tiếng Anh Phonic cho học sinh lớp 1, 2

Trường thực hiện chi hoạt động học kỳ I (Phô tô đề kiểm tra; mua vật dụng cho học sinh đóng vai môn Tiếng Anh; thuê trang phục biểu diễn bài hát Tiếng anh sơ kết học kỳ I) theo Phiếu chi số 05 ngày 18/01/2023, số tiền **1.858.500** đồng, tuy nhiên hồ sơ không có bảng kê danh sách tài liệu phô tô, danh sách chi mua vật dụng, trang phục cụ thể kèm theo. Qua thanh tra, nhận thấy đối với nội dung tiền chi phục vụ hoạt động học kỳ I, hồ sơ không có bảng kê danh sách tài liệu phô tô, danh sách chi mua vật dụng, trang phục, tuy nhiên trường đã chi trả thực tế cho đơn vị cung cấp hàng hóa, do đó yêu cầu Trường Tiểu học Minh Khai nghiêm túc rút kinh nghiệm.

2.2.3 Đối với chương trình học kỹ năng sống POKI

Trường chi tiền để phục vụ hoạt động ngoại khóa học kỳ I với số tiền là **1.625.000** đồng theo Phiếu chi số 17 ngày 28/12/2022 (*Bảng kê là 1.950.000 đồng*), học kỳ II với số tiền là **1.625.000** theo phiếu chi số 17 ngày 22/5/2023 đồng tuy nhiên qua kiểm tra hồ sơ không có bảng kê danh sách mua các đồ dùng kèm theo. Qua thanh tra, nhận thấy đối với nội dung chi phục vụ hoạt động ngoại khóa không có bảng kê danh sách mua các đồ dùng kèm theo, nhưng trường đã chi trả thực tế cho

đơn vị cung cấp hàng hóa, do đó yêu cầu Trường Tiểu học Minh Khai cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

2.3. Năm học 2023 - 2024

Trong học kỳ I năm học 2023 - 2024, đơn vị thỏa thuận với cha mẹ học sinh thu các khoản thu theo thỏa thuận và tự nguyện gồm các khoản tiền: Tiền dạy học tăng thời lượng học 2 buổi/ngày; tiền trông học sinh buổi trưa; tiền học sinh ăn bán trú; tiền thuê nhân viên nấu ăn; tiền nước uống; tiền vệ sinh; tiền vật dụng bán trú; tiền vật phẩm thi kiểm tra; tiền điện, nước sinh hoạt, tổng số tiền là **1.297.813.500 đồng**, cụ thể:

ST T	Danh mục các khoản thu	Tổng thu	Tổng chi	Tồn	Ghi chú
1	Quỹ tiền điện, nước sinh hoạt				Không thu do năm trước còn tồn chuyển sang
2	Quỹ nước uống	33.624.000	14.944.000	18.680.000	Dự kiến chi học kỳ II năm học 2023 -2024
3	Quỹ vệ sinh trường học	105.075.000	46.700.000	58.375.000	Dự kiến chi học kỳ II năm học 2023 -2024
4	Vật phẩm vật liệu thi kiểm tra	24.887.500	9.933.000	14.954.500	Áp dụng miễn giảm cho học sinh nghèo, cận nghèo, trung tâm hy vọng
5	Tiền vật dụng bán trú dự kiến thu:	28.000.000			
6	Tiền phục vụ chăm sóc bán trú dự kiến thu cả năm học.	283.200.000			
7	Tiền thuê nhân viên nấu ăn dự kiến thu cả năm học.	198.240.000	98.560.000	99.680.000	Dự kiến chi học kỳ II năm học 2023 -2024
8	Tiền dạy học tăng thời lượng dự kiến thu cả năm học.	170.656.000			
9	Tiền ăn bán trú thu theo tháng	454.131.000	450.796.000	3.335.000	
	Tổng cộng	1.297.813.500	620.933.000	676.880.500	

Đối với tiền điện, nước sinh hoạt, trong năm học Trường không thu do còn tồn từ năm trước chuyển sang là 15.961.663 đồng, trong học kỳ 1 đã chi 10.597.960 đồng, tồn sang học kỳ II là 5.363.703 đồng.

Qua kiểm tra trường đã tổ chức thu các khoản thu dịch vụ, phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đúng quy định tại Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 22/PGDĐT-KT ngày 27/01/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện mức chi các

khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của các cơ sở giáo dục công lập theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn; Công văn số 413/PGDDĐT-KT ngày 08/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện mức thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí năm học 2023 -2024.

3. Việc quản lý, sử dụng tài sản

Trong thời kỳ thanh tra, đơn vị đã mua sắm một số tài sản, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của nhà trường; hàng năm đơn vị đã ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; lập hồ sơ quản lý tài sản công, kiểm kê, đánh giá tài sản công. Tuy nhiên một số tài sản chưa được nhập vào theo dõi tại Sổ công cụ, dụng cụ; các tài sản được mua mới trong thời kỳ thanh tra chỉ có biên bản bàn giao cho người sử dụng, không có Quyết định giao phụ trách tài sản.

4. Việc quản lý, sử dụng quỹ Ban đại diện hội cha mẹ học sinh

Hàng năm trường đã thực hiện thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp; đã ban hành Kế hoạch và Quy chế hoạt động của Ban đại diện cha, mẹ học sinh. Tuy nhiên tại cuộc họp phụ huynh đầu năm 2021 - 2022; 2022 - 2023; 2023 - 2024, việc giáo viên Chủ nhiệm thông báo đến các phụ huynh về chương trình hoạt động cả năm, sau đó mới bầu Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh lớp là chưa đảm bảo theo quy định về hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh tại Điều 9 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/1/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Hồ sơ hoạt động của Ban đại diện hội cha mẹ học sinh năm 2021 - 2022 không có báo cáo về việc thu chi quỹ lớp, kinh phí hoạt động của Ban đại diện hội cha mẹ học sinh các lớp. Biên bản niêm yết công khai kế hoạch thực hiện kinh phí quỹ hội phụ huynh từ nguồn huy động của Ban đại diện trường Tiểu học Minh Khai năm học 2022 - 2023 chưa có chữ ký của bà Hoàng Thị Hợp, hội trưởng Hội cha mẹ học sinh trường. Biên bản ghi thời gian niêm yết từ 15 giờ ngày ngày 24/9/2022 đến 15 giờ ngày ngày 30/10/2022, tuy nhiên Biên bản kết thúc niêm yết lại lập hồi 08 giờ ngày 30/9/2022.

Trong quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh năm học 2022 – 2023 lập ngày 08/9/2022 đã thống nhất 30% kinh phí Ban đại diện phụ huynh các lớp để chi tổ chức sinh nhật cho các cháu trong lớp, thăm hỏi các cháu ốm đau, hỗ trợ các hoạt động liên hoan văn nghệ của lớp. Tuy nhiên qua kiểm tra, đa phần các lớp sử dụng quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh trích tại lớp để động viên các em đi thi các hoạt động không phải liên hoan văn nghệ, không phù hợp với quy chế (*như cuộc thi Trạng nguyên toàn tài cấp quốc gia; Thi trạng nguyên Tiếng Việt cấp tỉnh, cấp huyện; thi IOE, thi viết chữ đẹp, chi hoạt động trải nghiệm; chi hỗ trợ học sinh đạt giải cờ vua; chi mua tẩm ủng hộ người khuyết tật*) với tổng số tiền là **9.970.000** đồng. Qua thanh tra, nhận thấy mặc dù việc chi tiền quỹ Ban đại diện hội cha mẹ học sinh của các lớp là chưa đảm bảo Quy chế hoạt động của hội, tuy nhiên các nội dung chi đều nhằm mục đích hỗ trợ, động viên các em học sinh trong học tập, do

đó yêu cầu Trường Tiểu học Minh Khai cần rút kinh nghiệm trong việc lập Quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong các năm học tiếp theo.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Trường Tiểu học Minh Khai đã ban hành định mức chi tiêu nội bộ theo quy định; thực hiện chi ngân sách nhà nước cơ bản đảm bảo theo dự toán đã được phê duyệt. Việc lập dự toán, quyết toán cơ bản được thực hiện theo quy định; việc mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động được thực hiện cơ bản đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục; hàng năm đã thực hiện việc lập hồ sơ quản lý tài sản công, kiểm kê, đánh giá tài sản công. Việc thu, chi một số khoản xã hội hóa, thu hộ, chi hộ được triển khai đến toàn thể phụ huynh trong nhà trường, lấy ý kiến phụ huynh học sinh và được sự đồng tình, ủng hộ của phụ huynh trong quá trình thực hiện.

2. Hạn chế

- Một số chứng từ chi thêm giờ còn thiếu chữ ký của các thành phần; việc thanh toán chế độ chưa đảm bảo.

- Việc ký kết Hợp đồng lao động còn sử dụng căn cứ pháp lý hết hiệu lực pháp luật.

- Chứng từ chi hoạt động Tiếng Anh và POKI chưa có bảng kê, danh mục sản phẩm chi mua kèm theo.

- Việc theo dõi, quản lý tài sản còn hạn chế, chưa cập nhật đầy đủ tài sản vào sổ theo dõi theo quy định.

- Trình tự hoạt động của Ban Đại diện hội cha mẹ học sinh còn chưa đảm bảo theo quy định; việc chi quỹ chưa đảm bảo theo quy chế hoạt động.

- Công tác quản lý thu, chi từ nguồn huy động, đóng góp của phụ huynh học sinh còn một số hạn chế.

3. Nguyên nhân của hạn chế, thiếu sót

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc quản lý sử dụng tài chính, tài sản, các khoản huy động, đóng góp của Hiệu trưởng chưa thực sự sát sao, việc quản lý tài sản còn thiếu chặt chẽ; chỉ các khoản xã hội hóa còn có nội dung chưa đảm bảo theo quy định; việc tham mưu của kế toán trường có nội dung còn chưa chính xác.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Trường Tiểu học Minh Khai

Từ kết quả nêu trên, Chánh Thanh tra huyện yêu cầu Hiệu trưởng Trường Tiểu học Minh Khai thực hiện một số nội dung sau:

- Tổ chức thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền **1.025.164 đồng** (Bằng chữ: Một triệu không trăm hai mươi năm nghìn một trăm sáu mươi tư đồng) liên quan đến việc thanh toán tiền thêm giờ và tiền kinh phí công đoàn không đảm bảo quy định để nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện, số tài khoản **3591.0.1017071.00000** tại Kho bạc nhà nước huyện Lộc Bình để chờ xử lý.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và các khoản huy động đóng góp của phụ huynh học sinh, công khai tài chính, lập và quản lý hồ sơ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ theo đúng quy định. Chỉ đạo viên chức phụ trách khẩn trương tham mưu khắc phục dứt điểm các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra và thực hiện rút kinh nghiệm trong các năm tiếp theo.

- Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để xảy ra các hạn chế nêu trên, gửi các hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc kiểm điểm và báo cáo kết quả tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra huyện để tổng hợp trước ngày **31/5/2024**.

2. Kiến nghị

Từ những kết quả trên, kiến nghị Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh trên địa bàn như sau:

2.1. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo

Tăng cường công tác kiểm tra liên quan đến việc tổ chức thu – chi các khoản huy động đóng góp, các khoản thu hộ, chi hộ của các đơn vị sự nghiệp GD&ĐT trên địa bàn.

2.2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trường học trong việc quản lý, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh đối với Trường Tiểu học Minh Khai./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Trường TH Minh Khai;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Trang thông tin điện tử của huyện;
- Lưu: HS, TTr.

CHÁNH THANH TRA



Chu Văn Thúc